



TRƯỜNG LONG

**HTL**

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
<b>ĐẾN</b>	Số: 14291
	Giờ: Ngày 22 tháng 4 năm 13

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**  
*Lô 46 đường 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh*

## Mục lục

- **Giới thiệu tổng quan về Công ty**
  - Giới thiệu công ty
  - Các hoạt động kinh doanh chính
  - Lịch sử phát triển công ty
  - Định hướng phát triển
  - Các sự kiện nổi bật trong năm 2012
  
- **Báo cáo của Hội đồng quản trị**
  - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012
  - Tình hình thực hiện so với kế hoạch
  - Những thay đổi chủ yếu trong năm 2012
  - Kế hoạch năm 2013
  
- **Báo cáo của Ban giám đốc**
  - Báo cáo tình hình tài chính
  - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
  - Những tiến bộ công ty đã thực hiện được
  
- **Báo cáo tài chính năm 2012**
  
- **Bản giải trình báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán**
  
- **Tổ chức nhân sự**
  - Cơ cấu tổ chức công ty
  - Tóm tắt lý lịch cá nhân của các thành viên trong Ban điều hành
  - Quyền lợi của Ban giám đốc
  - Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách người lao động
  - Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát
  
- **Thông tin cổ đông / Thành viên góp vốn & Quản trị công ty**

# I- GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

## 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG</b>
Tên tiếng Anh:	Truong Long Engineering and Auto Joint Stock Company
Tên viết tắt:	Truong Long JSC
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Biểu tượng công ty:	 TRƯỜNG LONG
Điện thoại:	08-3754-3188
Fax:	08-3754-3189
Website:	<a href="http://www.truonglong.com">www.truonglong.com</a>
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Chi nhánh Vĩnh Long:	Lô 1A, 1B, A11, A12 - Khu công nghiệp Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Vốn điều lệ:	80 tỷ đồng
Số cổ phiếu lưu hành:	8 triệu cổ phiếu được chính thức niêm yết trên sàn HOSE kể từ ngày 10/01/2011
Mã cổ phiếu:	HTL
Giấy phép kinh doanh:	Giấy chứng nhận ĐKKD số 410300632 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2007; và đăng ký lại lần 2 ngày 03 tháng 04 năm 2010

## CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH



Là đại lý đạt tiêu chuẩn 3S duy nhất của Hino Motors tại Việt Nam.

Chuyên mua bán các loại xe tải và xe chuyên dùng: Xe cầu, xe ben, xe bồn, xe trộn bê tông, xe ép rác, xe thùng kín, xe mui bạt....



Nhà phân phối độc quyền cầu Tadano lắp trên xe tải tại Việt Nam từ tháng 10 năm 2010.



Trung tâm sửa chữa, bảo hành xe tải Hino và các loại xe tải khác.



Xưởng đóng thùng xe tải, xe chuyên dùng và lắp đặt thiết bị các loại

## CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC

- ❖ *Xe thùng kín, xe mui bạt:* Cung cấp cho các đơn vị vận tải đường bộ, các doanh nghiệp có nhu cầu chuyên chở hàng hóa.
- ❖ *Xe đông lạnh:* Cung cấp cho các Công ty thủy sản, Công ty sữa...
- ❖ *Xe rác, xe bồn nước, xe hút hầm, xe tưới đường:* sử dụng trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cung cấp cho những đơn vị Quản lý đô thị, Công ty công trình đô thị, Công ty dịch vụ công ích...
- ❖ *Xe cầu:* sử dụng trong lĩnh vực môi trường, cung cấp cho Công ty điện lực, Công ty dịch vụ cây xanh, các Công ty sắt thép, xây dựng...
- ❖ *Xe chở nhiên liệu:* sử dụng trong lĩnh vực chuyên chở nhiên liệu, cung cấp cho những Công ty xăng dầu ...
- ❖ *Xe ben:* sử dụng trong lĩnh vực xây dựng, cung cấp cho những Công ty xây dựng, san lấp...



Xe đông lạnh



Xe mui bạt



Xe thùng kín



Xe bồn dầu



Xe tải cầu



Xe tưới rửa đường



Xe rác



Xe ben

## 2. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

TRỤ SỞ CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH



*Trung tâm 3S Hino, xưởng đóng thùng xe tải và chuyên dùng*

CHI NHÁNH VĨNH LONG



*Trung tâm 3S Hino khu vực Đồng bằng sông Cửu long, xưởng đóng thùng tải*

1998-2000

Công ty TNHH TM-DV Trường Long, tiền thân của công ty CP Kỹ Thuật & Ô Tô Trường Long, được thành lập ngày 16/02/1998, trụ sở tại số 6 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM. Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu là thiết bị cần cẩu hiệu Soosan và Tadano.

Được xem là năm bản lề của Công ty trong việc chuyển hướng kinh doanh, đổi tên thành Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Trường Long, thực hiện chiến lược chuyên biệt hoá sản phẩm, mở rộng phạm vi kinh doanh các loại xe chuyên dùng và xe môi trường.

2001-2006

Giai đoạn phát triển với hàng loạt các sự kiện đánh dấu bước phát triển mới của Công ty như:

Bổ sung thêm ngành nghề "Sửa chữa ô tô, thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện cơ giới đường bộ"- Nghiên cứu, thiết kế và làm hồ sơ xe.

Chính thức trở thành Đại lý 3S của Công ty Hino Motors Việt Nam. Mở rộng kinh doanh các sản phẩm xe tải, một thị trường rất lớn và đầy tiềm năng.

Thành lập Chi nhánh tại Cần Thơ để trưng bày các sản phẩm xe Hino đồng thời tổ chức công tác hậu mãi tại Chi nhánh để phục vụ cho khách hàng tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

2007

Năm 2007 là năm ghi dấu ấn trong lịch sử phát triển của Trường Long.

Đầu năm 2007 công ty di dời trụ sở chính đến khu công nghiệp Tân Tạo, với quy mô nhà xưởng và thiết bị đầu tư mới, Trường Long là đại lý duy nhất được Hino Motors Việt Nam công nhận là "Đại lý Hino 3S đạt tiêu chuẩn" tại Việt Nam và giữ vững danh hiệu này cho đến nay.

Tháng 2 năm 2007 Trường Long chính thức trở thành công ty cổ phần. Công ty tiến hành cơ cấu bộ máy nhân sự, cải tổ quy chế quản trị nhằm phù hợp với hình thức kinh doanh mới.

2007 (tiếp theo)

Tháng 6 năm 2007, Trường Long khai trương trạm Đăng kiểm 50-10D, đây là một trong những trạm Đăng kiểm tư nhân đầu tiên được cấp giấy phép hành nghề Đăng kiểm tại Tp. Hồ Chí Minh. Cuối năm 2007 Trường Long bán 3% cổ phần cho nhân viên theo chương trình "ESOP". Chương trình nhằm mục đích tạo sự gắn bó và cam kết lâu dài của nhân viên đối với công ty.

Tháng 10 năm 2007, Sumitomo - bộ phận kinh doanh ô tô, tập đoàn tài chính hàng đầu của Nhật Bản trở thành đối tác chiến lược, nắm giữ 25.56% cổ phần của Trường Long.

2008

2008 là năm đỉnh cao phát triển của Trường Long.

Với tiềm lực tài chính của công ty cổ phần cộng thêm vào đội ngũ lãnh đạo có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và quản lý cao là những nhân tố tích cực đưa Trường Long phát triển mạnh mẽ.

Năm 2008 công ty triển khai xây dựng dự án "TRUNG TÂM 3S HINO, SHOWROOM Ô TÔ VÀ TÒA NHÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ" tại khu công nghiệp Bình Minh tỉnh Vĩnh Long.

2009-2012

Cuối năm 2009 công ty tăng vốn điều lệ từ 43.2 tỷ lên 80 tỷ, chuẩn bị cho việc niêm yết tại sở GD&ĐT Tp. Hồ Chí Minh vào đầu năm 2010. Quyết định niêm yết của công ty nhằm tiếp cận nguồn vốn cổ đông, tạo điều kiện thuận lợi cho các chiến lược đầu tư và phát triển lâu dài của công ty trong tương lai.

Tháng 10 năm 2010 công ty chính thức trở thành nhà phân phối độc quyền sản phẩm cầu Tadano lắp trên xe tải tại Việt Nam.

Tháng 3 năm 2012 công ty khai trương Trung tâm 3S Hino tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là một trong những trung tâm 3S có quy mô và được trang bị hiện đại nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

### 3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

#### **Mục tiêu chủ yếu của công ty:**

- Phân đấu trở thành công ty kinh doanh xe tải hàng đầu tại Việt Nam về quy mô sản xuất, chất lượng phục vụ.
- Đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện tốt nhất về vật chất và tinh thần.

#### **Chiến lược phát triển:**

- Mở rộng xây dựng thêm showroom và workshop mới tại các tỉnh, thành phố lớn.
- Hoàn thiện hệ thống phân phối cầu Tadano và sản phẩm chuyên dùng trên toàn quốc.
- Cung cấp thêm dịch vụ sửa chữa cho các dòng xe khác.
- Đa dạng hoá sản phẩm để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

### 4. CÁC THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC



- Cúp vàng thương hiệu Việt Nam năm 2004 do Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) cấp.
- Giấy chứng nhận ISO 9001-2008



- Đại lý bán hàng xuất sắc nhất từ năm 2004 - hiện nay
- Đại lý dịch vụ và phụ tùng xuất sắc nhất từ 2004 - hiện nay
- Đại lý Hino đạt tiêu chuẩn duy nhất tại Việt nam.

## 5. CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2012

### a) Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên Công ty Trường Long

Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên công ty Trường Long tổ chức vào ngày 23/05/2012 tại hội trường Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long diễn ra thành công tốt đẹp.



### b) Hội nghị đại lý Tadano vào tháng 7/2012 tại Nha Trang



### c) Khai Trương Trung tâm 3S Hino khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

Ngày 30/03/2012 vừa qua Công ty Trường Long chính thức khai trương trung tâm 3S Với tổng diện tích hơn 10,000m<sup>2</sup>, đây là một trong những trung tâm 3S Hino có quy mô lớn không những chỉ ở Việt Nam mà cả khu vực Đông Nam Á.

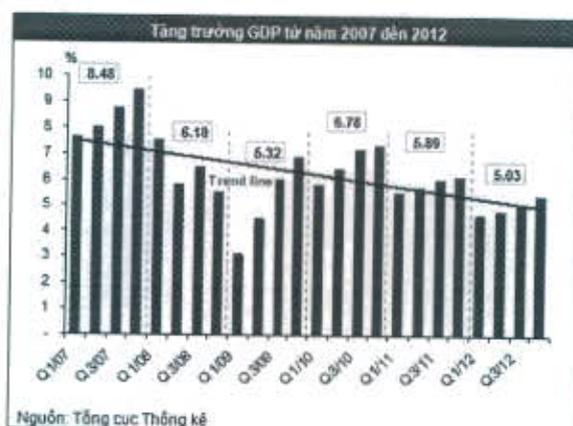


## II- BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012

#### Kinh tế vĩ mô:

Chính sách kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô của nhà nước về cơ bản đã được thực hiện, CPI đạt dưới 2 con số, lãi suất cho vay trên đà đi xuống, tỷ giá hối đoái ổn định. Tuy nhiên hệ lụy của việc gánh chịu lãi suất cho vay cao của các năm trước và chính sách siết chặt mua sắm công của nhà nước dẫn đến chỉ số hàng tồn kho công nghiệp tăng cao. Thêm vào đó nguy cơ vỡ bong bóng bất động sản và nợ xấu ngân hàng cũng là hai yếu tố dẫn đến nền kinh tế suy yếu, nhiều doanh nghiệp phá sản trong năm 2012.



#### Đặc thù của ngành:

- Theo báo cáo Vama, tổng doanh số ô tô toàn thị trường giảm 33% so với năm 2011, xe thương mại và xe tải giảm 23%.
- Riêng công ty Hino Motors Vietnam tổng số xe bán lẻ của năm 2012 là 632 xe giảm 24.7% so với năm 2011- 839 xe.
- Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm thị trường ô tô rơi vào giai đoạn trầm lắng, lượng khách hàng mua xe sụt giảm mạnh, bên cạnh đó mức lãi cho vay vẫn còn cao. Trước những khó khăn trên, áp lực hàng tồn kho và chi phí tài chính buộc các đơn vị phải giảm giá bán và đưa ra nhiều chương trình khuyến mãi dẫn đến lợi nhuận gộp sụt giảm tuy vậy chi phí bán hàng và quản lý có xu hướng tăng làm lợi nhuận từ hoạt động bán hàng và lợi nhuận trước thuế giảm sâu.
- Tuy nhiên lãi suất trong 6 tháng cuối năm 2012 có xu hướng giảm, cộng thêm một số chính sách khuyến mãi giảm giá của nhà cung cấp làm bức tranh chung của ngành ô tô đỡ ảm đạm hơn 6 tháng đầu năm.

## 2. SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI KẾ HOẠCH 2012

Khoản mục	Kế hoạch 2012 – PA 1	Kế hoạch 2012 – PA 2	Thực hiện 2012	% Thực hiện so với PA 1	% Thực hiện so với PA 2
Tổng doanh thu	270,879,857,054	266,847,367,772	239,184,718,518	(11.70)	(10.37)
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	6,636,110,480	2,603,621,198	3,065,016,966	(53,81)	17.72
Lợi nhuận sau thuế	5,876,652,507	2,301,597,008	3,397,135,013	(42.19)	47.60

ĐVT: đồng

Số lượng xe bán tăng 17.6% so với năm 2011 nhưng chỉ đạt được 82 % kế hoạch đề ra vì vậy doanh thu bình quân đạt được khoảng 80% kế hoạch. So với mức tăng trưởng âm của ngành xe tải nói chung và Hino Motors Vietnam nói riêng trong năm 2012 thì đây cũng là con số tăng trưởng tích cực của công ty Trường Long.

## 3. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2012 các thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, đưa ra phương hướng và giám sát việc thực hiện của công ty như sau:

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ bảo hành sửa chữa để làm hài lòng khách hàng. Công ty Trường Long đã ký kết chương trình hợp tác với đại lý Aichi - Hino Nhật bản trong năm 2012, cùng với các chuyên viên Nhật Bản công ty Trường Long đã thực hiện cải tổ tại các trạm dịch vụ Trường Long nhằm đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng tốt nhất và nhanh nhất theo tiêu chuẩn Nhật Bản.



- Trung tâm 3S Hino khu vực đồng bằng sông Cửu Long - chi nhánh Vĩnh Long đi vào hoạt động vào đầu năm 2012. Do tình hình kinh tế khó khăn chi nhánh Vĩnh Long hiện chỉ sử dụng 50% công suất mặt bằng vì vậy Hội đồng quản trị cố gắng đưa ra các phương án nhằm gia tăng thị phần ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.
- Tận dụng tối ưu nguồn vốn lưu động sẵn có bằng việc mua lượng hàng tồn kho lớn với giá ưu đãi.
- Cải tổ bộ máy nhân sự, cải tổ chính sách lương thưởng gắn liền với kết quả làm việc nhằm duy trì được đội ngũ nhân viên có tay nghề và có phẩm chất tốt.
- Giám sát việc thực hiện quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Cắt giảm chi tiêu và các đầu tư không cần thiết.

#### 4. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2012

Một số thay đổi trong năm 2012 của Công ty Trường Long:

- Khai trương Trung tâm 3S Hino khu vực đồng bằng sông Cửu Long
- Tiếp tục phát triển hệ thống đại lý phân phối sản phẩm chuyên dùng và cầu Tadano trên toàn quốc.
- Ký kết các hợp đồng hợp tác trao đổi nhân lực với đối tác nước ngoài để nâng cao tay nghề nhân viên

#### 5. TRIỂN VỌNG VỀ KẾ HOẠCH NĂM 2013

- 2013 tiếp tục là một năm có nhiều khó khăn, nợ xấu, hàng tồn kho cao và sức mua yếu vẫn là những nhân tố ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế.
- Kinh tế vĩ mô đang có một số chuyển biến khá tích cực: lãi suất cho vay sẽ đưa về dưới 12%, tỷ giá hối đoái tương đối ổn định, nhà nước sẽ ban hành các gói hỗ trợ doanh nghiệp: giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, giảm thuế thu nhập cá nhân, đưa ra các gói hỗ trợ lãi suất để kích cầu địa ốc.
- Đối với ngành xe tải Hino: Tỷ giá đồng yên của Nhật đang giảm làm cho giá bán sản phẩm Hino của Nhật trở nên hợp lý hơn đối với người tiêu dùng, có khả năng lấy lại được một phần thị phần của xe tải hàn quốc.

#### 6. KẾ HOẠCH NĂM 2013

*ĐVT: đồng*

Khoản mục	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2012	% Thay đổi
Tổng doanh thu	331,813,270,938	239,184,718,518	38.73
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	6,167,175,876	3,065,016,966	101.21
Lợi nhuận trước thuế	6,306,908,538	4,060,416,579	55.32
Lợi nhuận sau thuế	5,045,526,831	3,397,135,013	48.52

Kế hoạch 2012 xây dựng trên cơ sở: Sản lượng bán hàng tăng hơn 40% so với năm 2012. Đặc biệt ở chi nhánh Vĩnh Long tăng trưởng hơn 70% do sau một năm khai trương chi nhánh Vĩnh Long đã đi vào hoạt động ổn định, tuy năng suất mặt bằng chỉ đạt 50% do thị trường còn khó khăn nhưng tiềm năng phát triển của vùng đồng bằng sông Cửu Long khá lớn.

Mức lãi gộp sẽ không thay đổi do chi phí nhân công và các chi phí khác đều tăng cao nhưng giá bán không thay đổi do cạnh tranh khốc liệt.

### III- BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. BÁO CÁO CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

##### CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Diễn giải	ĐVT	31/12/2012	31/12/2011
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	40,92	43,88
Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	59,07	56,12
<b>Cơ cấu vốn</b>			
Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	37,32	35,96
Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	%	62,68	64,04
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Tổng tài sản/nợ phải trả	%	2,68	2,78
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	%	1,65	1,70
Khả năng thanh toán nhanh	%	0,70	0,82
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
Lãi/doanh thu thuần			
Lãi trước thuế/doanh thu thuần	%	1,70	4,39
Lãi sau thuế/doanh thu thuần	%	1,42	3,81
<b>Lãi/tổng tài sản</b>			
Lãi trước thuế/tổng tài sản	%	2,88	6,04
Lãi sau thuế/tổng tài sản	%	2,41	5,23
Lãi sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu		3,85	8,17
<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>			
Số lượng cổ phần lưu hành	cp	8.000.000	8.000.000
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng	424,64	904,11
Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần	đồng	11.038	11.061

#### 2. PHÂN TÍCH DOANH THU VÀ CHI PHÍ

Khoản mục	Thực hiện 2012	Thực hiện 2011	% Thay đổi
<b>Tổng doanh thu</b>	239,184,718,518	189,815,856,069	20,64%
Doanh thu bán xe	211,949,076,818	165,069,954,340	28,40%
Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán phụ tùng	27,200,150,700	24,720,690,547	10%
Doanh thu khác	35,491,000	25,211,182	40,77%
<b>Chi phí</b>			
Chi phí bán hàng	8,797,489,971	8,823,413,530	-0,29%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,025,413,066	6,455,476,690	55,3%

Doanh thu năm 2012 tăng 26% nhưng lãi gộp giảm 2% so với năm 2011. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 55% do bộ máy quản lý của chi nhánh Vĩnh Long được tuyển dụng trong năm đồng thời dự án xây dựng showroom trên lô đất 20.000m<sup>2</sup> vẫn chưa thực hiện do nền kinh tế còn khó khăn, khấu hao của lô đất này hiện được phân bổ vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 3. NHỮNG BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

- Có chiến lược kinh doanh hợp lý và uyển chuyển phù hợp với từng giai đoạn kinh tế.
- Là đại lý Hino hàng đầu tại Việt Nam công ty đã tận dụng thế mạnh của mình để thu hút khách hàng trong tình trạng kinh tế vô cùng khó khăn, tận dụng hiệu quả thương hiệu Trường Long.
- Duy trì cơ chế quản trị theo ISO 9001-2008.
- Cải tổ các chính sách lương thưởng phù hợp trong giai đoạn lạm phát tiếp tục leo thang nhằm duy trì đội ngũ nhân viên.

# IV- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## 1. Bảng cân đối kế toán

### CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ ÔTÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô số 46 đường số 3, khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

#### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>84.705.212.615</b>	<b>77.543.415.678</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>14.140.894.088</b>	<b>23.924.825.150</b>
1. Tiền	111		6.204.031.588	2.212.098.401
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.936.862.500	21.712.726.749
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>6.155.394.235</b>	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	6.155.394.235	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III. Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>		<b>15.627.611.576</b>	<b>12.385.912.770</b>
1. Phải thu của khách hàng	131	V.3	15.117.302.023	11.619.060.648
2. Trả trước cho người bán	132		107.888.624	268.080.050
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	501.434.729	498.772.072
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.5	(99.013.800)	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>47.827.793.598</b>	<b>40.280.912.157</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	47.827.793.598	40.280.912.157
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>953.519.118</b>	<b>951.765.601</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	420.084.527	387.684.113
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		32.225.237	52.976.012
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	501.209.354	511.105.476

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>57.651.559.365</b>		<b>60.629.351.062</b>	
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-		-	
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-		-	
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-		-	
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-		-	
4. Phải thu dài hạn khác	218		-		-	
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-		-	
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>55.820.535.929</b>		<b>59.444.939.685</b>	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	24.686.587.768		27.348.745.319	
Nguyên giá	222		35.391.190.415		34.827.272.177	
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10.704.602.647)		(7.478.526.858)	
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-		-	
Nguyên giá	225		-		-	
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-		-	
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	31.133.948.161		31.966.976.546	
Nguyên giá	228		34.261.209.411		34.261.209.411	
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.127.261.250)		(2.294.232.865)	
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-		129.217.820	
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-		-	
Nguyên giá	241		-		-	
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-		-	
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-		-	
1. Đầu tư vào công ty con	251		-		-	
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-		-	
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-		-	
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-		-	
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.831.023.436</b>		<b>1.184.411.377</b>	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	1.666.904.122		1.039.404.510	
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.12	71.274.914		62.162.467	
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.13	92.844.400		82.844.400	
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>142.356.771.980</b>		<b>138.172.766.740</b>	

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>300</b>		<b>54.052.349.719</b>	<b>49.682.215.521</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>310</b>		<b>51.265.389.194</b>	<b>45.689.723.892</b>
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	18.881.463.724	1.176.000.000
2.	Phải trả người bán	312	V.15	17.259.878.527	29.867.010.202
3.	Người mua trả tiền trước	313	V.16	10.207.905.149	4.062.889.673
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	2.023.109.599	2.269.467.727
5.	Phải trả người lao động	315		-	-
6.	Chi phí phải trả	316	V.18	1.277.229.846	1.264.315.581
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.19	293.237.425	5.676.050.980
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.20	1.322.564.924	1.373.989.729
12.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>330</b>		<b>2.786.960.525</b>	<b>3.992.491.629</b>
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333	V.21	570.199.311	598.758.775
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.22	2.216.761.214	3.392.761.214
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	971.640
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>400</b>		<b>88.304.422.261</b>	<b>88.490.551.219</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>410</b>		<b>88.304.422.261</b>	<b>88.490.551.219</b>
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	80.000.000.000	80.000.000.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	4.104.516.756	4.104.516.756
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	4.199.905.505	4.386.034.463
11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12.	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1.	Nguồn kinh phí	432		-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>440</b>		<b>142.356.771.980</b>	<b>138.172.766.740</b>

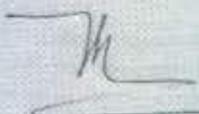
## 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	239.191.908.518	189.823.070.751
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL1	7.190.000	7.214.682
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL1	239.184.718.518	189.815.856.069
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	216.762.381.843	166.944.773.706
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.422.336.675	22.871.082.363
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	928.199.393	1.367.273.300
7. Chi phí tài chính	22	VL4	1.462.616.065	960.669.666
Trong đó: chi phí lãi vay	23		951.513.783	116.750.131
8. Chi phí bán hàng	24	VL5	8.797.489.971	8.823.413.530
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL6	10.025.413.066	6.455.476.690
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.065.016.966	7.998.795.777
11. Thu nhập khác	31	VL7	1.220.780.570	876.877.025
12. Chi phí khác	32	VL8	225.380.957	536.275.635
13. Lợi nhuận khác	40		995.399.613	340.601.390
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.060.416.579	8.339.397.167
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	673.365.653	1.103.692.684
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VL9	(10.084.087)	2.804.665
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>3.397.135.013</u>	<u>7.232.899.818</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL10	<u>425</u>	<u>904</u>

Hà Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2013

  
Đặng Thị Thanh Hiếu  
Kế toán trưởng

  
Nguyễn Thị Kiều Diễm  
Giám đốc

# V- GIẢI TRÌNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH - Ý KIẾN KIỂM TOÁN



Headquarters: 229 Dong Khoi St., Dist. 1, Ho Chi Minh City  
Tel: (84 8) 38 272 295 - Fax: (84 8) 38 272 300  
Branch in Ha Noi: 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Cao Tho: 162C/4 Tran Ngoc Que St., Cao Tho City  
www.a-c.com.vn

Số: 0392/2013/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 3 năm 2013, từ trang 06 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

### Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Trần Chí Dũng  
Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0100/KTV

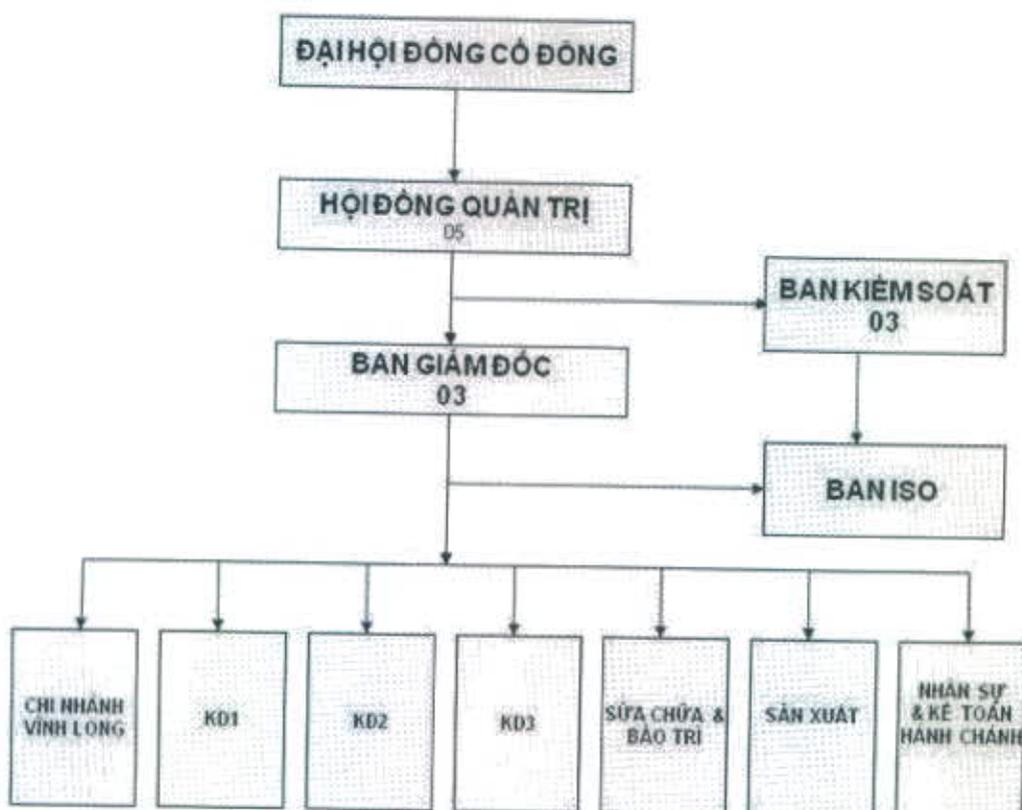
TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2013

Võ Thành Công - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1033/KTV

# VI- TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

## 1. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tổng CBCVN tính đến ngày 31/12/2012: 195

## 2. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Yasunori Yoshida	Thành viên	23/09/1963	TH6468148
05	Laura Burke	Thành viên	16/02/1959	701898399

<b>Ban giám đốc</b>				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Tổng Giám đốc	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Giám đốc điều hành	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	P. Giám đốc điều hành	29/11/1964	022027406

<b>Ban Kiểm soát</b>				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Hồ Thành An	Ủy viên ban kiểm soát	07/07/1987	205227532
03	Đinh Văn Tánh	Ủy viên ban kiểm soát	16/11/1977	205667814

### **3. TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁ NHÂN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

#### **a) Lý lịch Hội đồng quản trị**

##### **NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC**

Họ tên	Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	27/09/1969
Nơi sinh	Tp.HCM
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022228552
Quê quán	Ngày cấp: 02/12/2003 Nơi cấp: CA Tp.HCM Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	5/31 Nơ Trang Long, P7, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Quan Trắc Viên
Quá trình công tác	
- Từ năm 1992 → 1993	Phòng Hành Chánh - Kế Toán Tổng hợp Công ty Vật tư Khí tượng phía Nam
- Từ năm 1993 → 1995	Phòng Hành Chánh Perigrine Capital Management
- Từ năm 1995 → 1997	VPĐD Công ty XNK Icomex - Quận 5
- Từ năm 1998 → nay	Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

**LÃ VĂN TRƯỜNG SƠN, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

Họ tên	Lã Văn Trường Sơn
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/02/1968
Nơi sinh	Long Xuyên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	021756554
	Ngày cấp: 27/06/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Quê quán	Hà Nam
Địa chỉ thường trú	223 Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, P.Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Công nghệ thông tin
Quá trình công tác	
- Từ năm 1991 → 1994	Phụ trách phòng Kinh doanh của Autostar (Đại lý đầu tiên của Mercedes-Benz tại Việt Nam)
- Từ năm 1995 → 1998	Giám Đốc Bán hàng tại Việt Nam của Mercedes-Benz Việt Nam
- Từ năm 1998 → nay	Giám Đốc Điều hành Công ty CP Kỹ thuật và Ô Tô Trường Long

**LÃ THỊ THANH PHƯƠNG, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

Họ tên	Lã Thị Thanh Phương
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	29/11/1964
Nơi sinh	An Giang
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022027406
	Ngày cấp: 06/04/2004 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Quê quán	Hà Nam
Địa chỉ thường trú	236/26A Điện Biên Phủ, P 17, Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	0903 993 102
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Đại Học Kinh Tế Tài Chính
Quá trình công tác	
- Từ năm 1993 → 2004	Giám đốc phát triển dự án, Quỹ đầu tư Asia Pacific International (Vietnam)
- Từ năm 2003 → 2006	Thành viên Hội đồng quản trị công ty TNHH Ta Lu - Nhà hàng Bobby Chinn Hà Nội

- Từ năm 2004 → 2007

Giám đốc công ty Tư vấn Đầu tư và Thương mại Dịch vụ APG.

Sáng lập viên, thành viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

- Từ năm 2007 → nay

Phó Giám đốc Điều hành công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

### YASUNORI YOSHIDA , TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ tên	<b>Yasunori Yoshida</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/09/1963
Nơi sinh	Nhật Bản
Quốc tịch	Nhật Bản
Dân tộc	N/A
Số CMND	TH6468148
Quê quán	Ngày cấp: 08/07/2008 Nơi cấp: Nhật Bản Aichi, Nhật Bản
Địa chỉ thường trú	2-25-10-404, Meguro-Honcho, Meguro-ku, Tokyo, Nhật Bản
Số điện thoại liên lạc	+ 81-(0)3-5166-4987
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Giám đốc, Khởi thị trường Châu Á Phòng quản lý thị trường Châu Á và Châu Mỹ Bộ phận ô tô số 1, tập đoàn Sumitomo
Quá trình công tác	
- Từ năm 1987 → 1997	Nhân viên của Tập đoàn Sumitomo tại Tp.Tokyo, Nhật Bản
- Từ năm 1997 → 2002	Giám đốc Phòng dự án giao thông tại Manila, Phillipines, Sumitomo Phillipines
- Từ năm 2002 đến nay	Nhân viên của Tập đoàn Sumitomo tại Tp.Tokyo, Nhật Bản
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	Thành viên HĐQT

### LAURA BURKE, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Họ tên	<b>Laura Burke</b>
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	16/02/1959
Nơi sinh	Tiểu bang California, Mỹ
Quốc tịch	Mỹ
Dân tộc	N/A
Số CMND/ PASSPORT	701898399 Ngày cấp: 19/07/2001

Nơi cấp: Lãnh Sự Quán Mỹ tại  
Tp.Rome, nước Ý.

Quê quán  
Địa chỉ thường trú  
Số điện thoại liên lạc  
Trình độ văn hoá  
Trình độ chuyên môn  
Quá trình công tác  
- Từ năm 1991 → 2002  
- Từ năm 2003 → nay

Tp. San Francisco, Mỹ  
112 Scenic Drive Orinda, CA 94563, Mỹ  
+ 1-925-254-1296  
Đại Học  
Cổ Vấn Thiết Kế

Chủ tịch HĐQT Công ty BLC Srl, Tp.Rome, nước Ý  
Chủ tịch HĐQT, Chủ nhiệm thiết kế của Công ty thiết kế  
Zoom Zoom Ý, California, Thái Lan, Việt Nam

## b) Lý lịch Ban giám đốc

### Ban Tổng Giám đốc

- 1) Nguyễn Thị Kiều Diễm, Giám đốc
- 2) Lã Văn Trường Sơn, Giám đốc điều hành
- 3) Lã Thị Thanh Phương, Phó giám đốc điều hành

Xin vui lòng xem lý lịch bên trên

## c) Lý lịch Ban kiểm soát

### PHAN THI THANH THÚY, TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Phan Thị Thanh Thúy
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	14/01/1961
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022579851
	Ngày cấp: 22/09/2004
	Nơi cấp: CA.Tp HCM

Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	18/23 Trần Quang Diệu, P14, Quận 3, Tp HCM
Số điện thoại liên lạc	0908 007 466
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Trung cấp

Quá trình công tác:  
- Từ năm 2005 →  
04/05/2010  
- Từ 05/05/2010 → nay

Thủ quỹ - Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

Nhân viên văn thư thuộc phòng Nhân sự Công ty CP  
Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

**HỒ THÀNH AN, ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Họ tên	Hồ Thành An
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	07/07/1987
Nơi sinh	Quảng Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	205227532
	Ngày cấp: 18/06/2002 Nơi cấp: CA. Quảng Nam
Quê quán	Quảng Nam
Địa chỉ thường trú	1017/95 Lạc Long Quân - Phường 11 - Quận Tân Bình - Tp HCM
Số điện thoại liên lạc	0933 379 093
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ năm 2008→ 10/08/2010	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Trường Trung cấp KT - NV Việt Á
- Từ 12/08/2010→ 06/2011	Nhân viên Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long
- Từ 06/2011→ 03/2012	Phó phòng HCNS Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long - Chi nhánh Vĩnh Long
- Từ 03/2012→ nay	Quản lý Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

**ĐINH VĂN TÁNH, ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Họ tên	Đinh Văn Tánh
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	16/11/1977
Nơi sinh	Quảng Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	205667814
	Ngày cấp: 03/04/2009 Nơi cấp: CA Quảng Nam
Quê quán	Quảng Nam
Địa chỉ thường trú	Điện Dương - Điện Bàn - Quảng Nam

Số điện thoại liên lạc	0909 022 327
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ năm 2002 → 2004	Nhân viên Kế toán Công ty TNHH Cao su Thành Danh
- Từ năm 2004 → 07/2011	Nhân viên Kế toán Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long
- Từ 07/2011 → 04/2012	Phó phòng Kế toán Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long
- Từ 05/2012 → nay	Phó phòng Hành chính Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long

#### 4. QUYỀN LỢI CỦA BAN QUẢN LÝ NĂM 2012

Khoản mục	ĐVT: đồng	
	Lương	Thưởng
Lương, thưởng	1.135.789.720	
Thù lao HĐQT năm 2011 BGĐ Kiểm Thành viên Hội đồng quản trị theo NQDHCĐ		313,644,990
<b>Cộng</b>	<b>1.135.789.720</b>	<b>313,644,990</b>

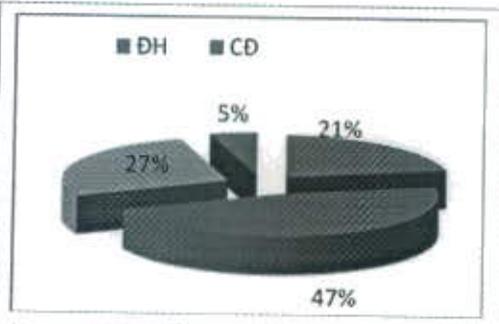
#### 5. SỐ LƯỢNG CB-CNV & CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

##### a) Số lượng và cơ cấu lao động:

- Tổng số lao động của Trường Long tính đến ngày 31/12/2012 là **195** CBCNV.
- Trong đó, cơ cấu lao động của Công ty như sau:

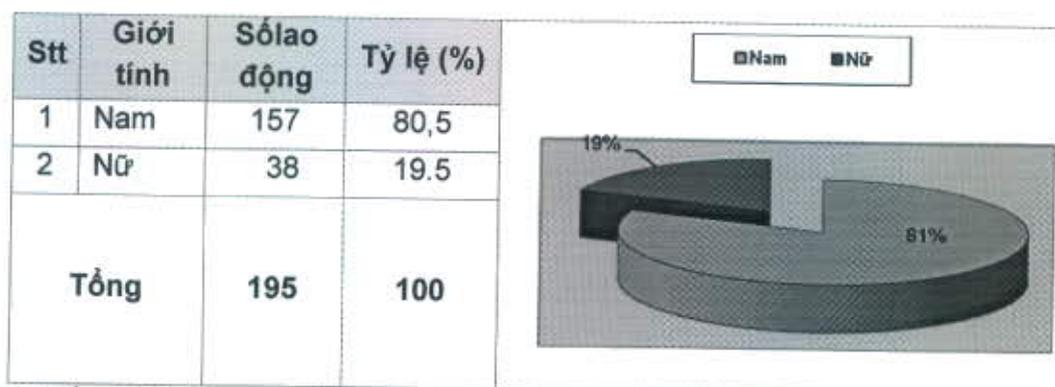
##### BIỂU ĐỒ 1: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ

Stt	Trình độ	Số lao động	Tỷ lệ (%)
1	Đại học và trên đại học	42	21,5
2	Cao đẳng, trung cấp	91	46,7
3	Lao động có tay nghề	53	27,2
4	Lao động phổ thông	9	4,6
<b>Tổng</b>		<b>195</b>	<b>100</b>



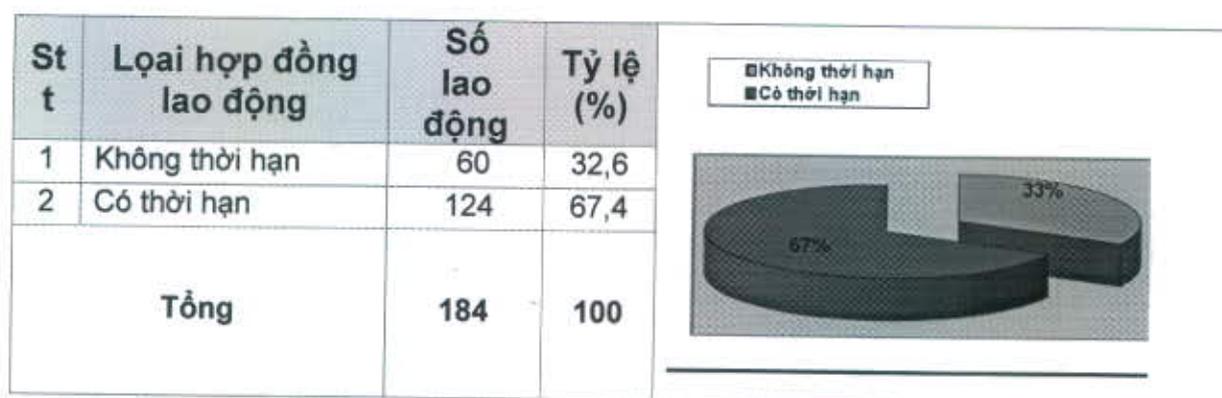
Nguồn: Trường Long

**BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH**



Nguồn: Trường Long

**BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**



Nguồn: Trường Long

**b) Chính sách lương thưởng và phúc lợi:**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
Tổng chi phí lương và thưởng	11.371.375.463	10.282.703.283	12,295,390,579
Thu nhập bình quân/người/tháng	5.027.133	4.598.704	5,254,440

Nguồn: Trường Long

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn theo quy định.

Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty còn có thưởng thêm cho Cán bộ công nhân viên vào các dịp lễ, tết.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận xây dựng quỹ phúc lợi để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và chương trình hỗ trợ

cho nhân viên có thu nhập thấp vay hoặc tạm ứng một tháng lương để giải quyết khó khăn gia đình.

Bên cạnh đó, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội như quyên góp giúp đỡ đồng bào gặp thiên tai lũ lụt, thăm viếng và tổ chức nấu ăn từ thiện; chăm sóc các người già neo có hoàn cảnh neo đơn; các bệnh nhân đang điều trị tại trại tâm thần; các bệnh nhân mắc phải bệnh nan y và xây nhà tình thương cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bệnh tật ...

### **c. Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực năm 2012:**

Công ty luôn chú trọng đến việc tuyển dụng người lao động có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy vào từng vị trí cụ thể mà Trường Long đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.

Bên cạnh việc tìm kiếm nhân tài, Trường Long cũng có các chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn có chính sách khuyến khích đội ngũ nhân viên thường xuyên học tập nâng cao trình độ đồng thời tạo nhiều cơ hội cho nhân viên phát huy khả năng nhằm phát triển CBCNV làm việc ở vị trí cao hơn nữa ở công ty.

Năm 2012 vừa qua, công ty đã tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng cho nhân viên và các buổi đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề chuyên môn cho CBCNV.

Tích cực xây dựng quy chế lương thưởng các biện pháp khuyến khích - kích thích người lao động, chính sách thăng tiến và thay thế nhân sự cho phù hợp với yêu cầu và chiến lược công ty trong tương lai.

## **6. THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT**

### **Thay đổi thành viên Ban kiểm soát:**

Ông Đinh Văn Tánh ủy viên Ban kiểm soát gửi đơn từ nhiệm vào ngày 15/04/2012, thành viên Ban kiểm soát thay thế sẽ được quyết định trong đại hội cổ đông tháng 4 năm 2013.

## VII- THÔNG TIN CỔ ĐÔNG / THÀNH VIÊN GÓP VỐN & QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị				
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Yasunori Yoshida	Thành viên	23/09/1963	TH6468148
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	16/02/1959	701898399

### 2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát				
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Hồ Thành An	Ủy viên ban kiểm soát	07/07/1987	205227532
03	Đình Văn Tánh	Ủy viên ban kiểm soát	16/11/1977	205667814

### 3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị bao gồm 5 thành viên, là cơ quan quản lý cao nhất của công ty, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng được quy định theo điều lệ công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã tổ chức 1 kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 5 năm 2012 và 6 cuộc họp định kỳ để thực hiện vai trò chỉ đạo, đưa ra phương hướng và giám sát hoạt động của công ty, nội dung của các cuộc họp HĐQT như sau:

- Thông qua BCTC năm 2011
- Quyết định khai trương chi nhánh Vĩnh Long vào tháng 3 năm 2012
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2011, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012. Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội cổ đông năm 2012
- Thống nhất chi cổ tức đợt 2 – 3% mệnh giá bằng tiền mặt
- Xem xét báo cáo tài chính giữa niên độ. Đồng ý thay đổi chỉ tiêu bán hàng của phòng kinh doanh 2
- Đánh giá kết quả hoạt động 11 tháng đầu năm làm cơ sở dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2013.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

#### 4. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát là thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành những hoạt động sau:

- Tham gia lựa chọn công ty kiểm toán năm 2012.
- Giám sát việc thực hiện điều lệ và quy chế quản trị của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2012 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Tham gia kiểm tra các báo cáo tài chính quý, sáu tháng trước khi trình Hội đồng quản trị.
- Tham gia kiểm tra báo cáo kiểm toán năm 2012.
- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2012.
- Xem xét kế hoạch kinh doanh năm 2013.

#### 5. THÙ LAO CÁC KHOẢN LỢI ÍCH VÀ CHI PHÍ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT:

Thù lao của hội đồng quản trị & Ban kiểm soát thực hiện căn cứ vào nghị quyết đại hội cổ đông năm 2012 của công ty Trường Long.

- Thù lao Hội đồng quản trị

STT	THÀNH VIÊN	THÙ LAO	THÀNH VIÊN
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	70,000,000	Thường trực
02	Lã Văn Trường Sơn	70,000,000	Thường trực
03	Lã Thị Thanh Phương	70,000,000	Thường trực
04	Yosunori Yoshida	20,000,000	Bán thường trực
05	Laura Burke	5,000,000	Không thường trực
	<b>TỔNG</b>	<b>235,000,000d</b>	

- Thù lao Ban kiểm soát

STT	THÀNH VIÊN	THÙ LAO	THÀNH VIÊN
01	Phan Thị Thanh Thúy	10,000,000	Trưởng ban
02	Hồ Thành An	8,000,000	Ủy viên
03	Đình Văn Tánh	8,000,000	Ủy viên
	<b>TỔNG</b>	<b>26,000,000</b>	

## 6. TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN, GÓP VỐN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cp	% sở hữu
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	2,954,885	36.94
02	Yasunori Yoshida - đại diện Sumitomo Corporation	Thành viên	2,044,443	25.56
03	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	1,311,345	16.39
04	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	574,936	7.19
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	không	

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 22/03/2013

## 7. CÁC DỮ LIỆU THÔNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN:

### **CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU**

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0,00
2	Cổ đông trong Công ty gồm HĐQT, BKS, BGD, KTT.	6,891,607	86%
3	Cổ đông trong Công ty là CB-CNV.	228.294	2,8%
4	Cổ đông bên ngoài	880.099	11%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.000.000</b>	<b>100,00</b>

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 22/03/2013

### **CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TÍNH CHẤT VÀ VÙNG LÃNH THỜ**

Stt	Cổ đông	SL cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00
2	Cổ đông trong nước	164	<b>5.944.667</b>	<b>74.31</b>
	+ Cổ đông là tổ chức	02	163.757	2,05
	+ Cổ đông là cá nhân	162	5.780.910	72,26
3	Cổ đông nước ngoài	05	<b>2.055.333</b>	<b>25.69</b>
	+ Cổ đông là tổ chức	03	2.054.553	25,68
	+ Cổ đông là cá nhân	02	780	0,009
	<b>Tổng cộng</b>	<b>169</b>	<b>8.000.000</b>	<b>100,00</b>

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 22/03/2013

Tp. Hồ Chí Minh ngày 15/04/2013

Chủ tịch Hội đồng quản trị đã ký



**P. GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**  
*Lã Thị Thanh Phương*